

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4919/TCT-KK

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2023

*V/v triển khai chỉ đạo của Bộ trưởng
Bộ Tài chính về hoàn thuế GTGT*

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong thời gian vừa qua, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tiếp tục đẩy nhanh công tác giải quyết các hồ sơ hoàn thuế GTGT, gần 80% hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đã được ngành Thuế phân loại thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau và giải quyết nhanh chóng theo quy định, góp phần tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, xuất khẩu hàng hóa. Tuy nhiên vẫn còn tình trạng chậm, muộn tại một số địa phương đặc biệt là trong công tác kiểm tra, xác minh hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của một số doanh nghiệp xuất khẩu.

Bộ Tài chính có các văn bản số 9280/BTC-VP ngày 31/8/2023, số 11630/BTC-VP ngày 25/10/2023 thông báo ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hoàn thuế GTGT gửi Tổng cục Thuế (bản photocopy kèm theo), để triển khai ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính về công tác quản lý hoàn thuế GTGT, Tổng cục Thuế yêu cầu các đồng chí Cục trưởng Cục Thuế khẩn trương thực hiện ngay các nhiệm vụ sau:

1. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các chỉ đạo đơn đốc công tác hoàn thuế GTGT của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thời gian vừa qua.

2. Cơ quan Thuế thực hiện tiếp nhận, phân loại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT theo đúng quy định tại Điều 72, Điều 73 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 32, Điều 33 Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính. Lưu ý quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 33 Thông tư số 80/2021/TT-BTC: trường hợp NNT có nhiều lần đề nghị hoàn thuế trong thời hạn 02 năm, nếu trong lần đề nghị hoàn thuế đầu tiên tính từ sau thời điểm bị xử lý về hành vi trốn thuế, cơ quan thuế kiểm tra hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế không có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn quy định tại Điều 142 Luật quản lý thuế, hoặc hành vi trốn thuế quy định tại Điều 143 Luật quản lý thuế thì những lần đề nghị hoàn thuế tiếp theo, hồ sơ hoàn thuế của NNT không thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế.

Về việc phân loại hồ sơ hoàn thuế thuộc loại rủi ro cao về thuế theo phân loại quản lý rủi ro trong quản lý thuế quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 33 Thông tư số 80/2021/TT-BTC, Cơ quan Thuế thực hiện theo quy trình hướng dẫn tại Quyết định số 1388/QĐ-TCT ngày 18/9/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc áp dụng quản lý rủi ro trong phân loại hồ sơ hoàn thuế GTGT và lựa chọn NNT để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế.

3. Đối với hồ sơ được phân loại kiểm tra trước hoàn thuế, Cơ quan Thuế thực hiện kiểm tra theo đúng quy định về thanh tra, kiểm tra thuế tại Điều 110, Điều 112, Điều 115 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14, quy định tại Luật thanh tra số 11/2022/QH15, Quy trình thanh tra thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1404/QĐ-TCT ngày 28/7/2015, Quy trình kiểm tra thuế ban hành kèm theo Quyết định số

970/QĐ-TCT ngày 14/7/2023. Quá trình kiểm tra hoàn thuế, phát hiện NNT mua hàng hóa dịch vụ của bên cung cấp hàng hóa dịch vụ có hành vi trốn thuế, cơ quan thuế phải áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để có căn cứ giải quyết hoàn thuế theo đúng quy định tại Điều 34, Điều 35 của Thông tư 80/2021/TT-BTC.

4. Chỉ đạo các bộ phận chức năng tăng cường công tác quản lý hoàn thuế GTGT, chú trọng thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế nhằm kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong hoàn thuế GTGT để xử lý nghiêm minh; chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để phòng ngừa việc lợi dụng chính sách hoàn thuế GTGT nhằm chiếm đoạt ngân sách nhà nước, trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm hình sự, cần chuyển cơ quan công an để xử lý theo quy định của pháp luật.

Phân công bộ phận Kiểm tra nội bộ thực hiện phân tích, lập các chuyên đề kiểm tra công tác thực thi công vụ trong hoàn thuế của các Phòng/Chi cục Thuế được giao nhiệm vụ giải quyết hồ sơ hoàn thuế thuộc Cục Thuế, đảm bảo không để kéo dài, phát sinh thêm các thủ tục hành chính với NNT, đảm bảo việc giải quyết hoàn thuế GTGT kịp thời, đúng quy định pháp luật.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách pháp luật, thủ tục hoàn thuế GTGT cũng như pháp luật về hóa đơn điện tử bằng nhiều hình thức đến từng doanh nghiệp, NNT trên địa bàn quản lý, từng bước nâng cao nhận thức của NNT về chấp hành pháp luật về hóa đơn điện tử, hoàn thuế GTGT. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí để thông tin kịp thời, đầy đủ, khách quan về công tác hoàn thuế GTGT trên địa bàn.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đối thoại, làm việc trực tiếp với các hiệp hội, doanh nghiệp phát sinh vướng mắc về hoàn thuế GTGT trên địa bàn để trao đổi, nắm bắt, tháo gỡ, báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời có phương án xử lý theo đúng thẩm quyền, quy định pháp luật, tạo điều kiện tối đa trong công tác hoàn thuế GTGT cho doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

7. Khẩn trương giải quyết, xử lý dứt điểm các hồ sơ đề nghị hoàn thuế còn tồn đọng, đặc biệt là các hồ sơ có thời gian giải quyết kéo dài của một số mặt hàng xuất khẩu có vướng mắc, phản ánh thời gian qua: trường hợp Cơ quan Thuế chưa đủ căn cứ để xác định số thuế đủ điều kiện hoàn thuế thì ban hành thông báo về việc hồ sơ chưa đủ điều kiện hoàn thuế/không được hoàn thuế theo mẫu 04/TB-HT ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính, đảm bảo thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế theo quy định tại Điều 75 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14; trường hợp NNT không đồng ý với quyết định của Cơ quan Thuế thì có quyền thực hiện khiếu nại, khởi kiện theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Tổng cục Thuế yêu cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai ngay và nghiêm túc thực hiện các nội dung chỉ đạo nêu trên, đảm bảo giải quyết hoàn thuế GTGT kịp thời, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Thứ trưởng Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Lãnh đạo TCT (để báo cáo);
- Cục Vụ/đơn vị trực thuộc TCT (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, KK (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn